

Name: _____ Class: _____

Succeed KET-Ngoại ngữ Link Education

Test 2-part 5

B: Hey Sandra, today my friends and I talked about which sports we'd be in.

👉 **B:** Này Sandra, hôm nay tôi và bạn bè đã nói chuyện về những môn thể thao mà bọn tôi quan tâm.

G: And what do you to do, Tyler?

👉 **G:** Thế còn cậu muốn làm gì, Tyler?

B: You know how much I like , so I'd love to learn how to ride.

👉 **B:** Cậu biết tôi thích ngựa thế nào rồi đấy, nên tôi rất muốn học cách cưỡi ngựa.

G: Great! So what does (21) Daniel want to do?

👉 **G:** Tuyệt! Thế (21) Daniel muốn làm gì?

B: (21) He loves the sea. His uncle has a boat and he's asked him to teach him how to .

👉 **B:** (21) Cậu ấy yêu biển. Chú của cậu ấy có một chiếc thuyền và cậu ấy đã nhờ chú dạy mình cách chèo thuyền buồm.

G: That's nice. I thought he'd like to .

👉 **G:** Hay thật. Tôi cứ nghĩ cậu ấy sẽ thích lướt sóng.

B: No, he's . And (22) Barbara likes winter sports. She usually skis on the mountains but she's thinking of trying something a bit different.

👉 **B:** Không, cậu ấy sợ. Và (22) Barbara thì thích các môn thể thao mùa đông. Cô ấy thường trượt tuyết trên núi nhưng đang nghĩ đến việc thử điều gì đó hơi khác một chút.

G: Well, (22) Hasan could teach her how to .

👉 **G:** Vậy thì (22) Hasan có thể dạy cô ấy trượt ván tuyết.

B: (23) I guess and I could him how to ride a bike. That's what he wants.

👉 **B:** (23) Tôi đoán là tôi cũng có thể dạy cậu ấy cách đi xe đạp. Đó chính là điều cậu ấy muốn.

G: Good idea. What about (24) Ingrid? Does she still want to how to play tennis?

👉 **G:** Ý hay đấy. Còn (24) Ingrid thì sao? Cô ấy vẫn muốn học chơi quần vợt chứ?

B: Sandra, she never wanted to play tennis.

👉 **B:** Sandra à, cô ấy chưa bao giờ muốn chơi quần vợt cả.

G: Oh, right. (24) It was table tennis, wasn't it?

👉 **G:** À đúng rồi. (24) Là bóng bàn, phải không?

B: Yes, and she's going to start with (25) Charles.

👉 **B:** Đúng vậy, và cô ấy sẽ bắt đầu luyện tập cùng (25) Charles.

G: Oh, and does he want to try anything new?

👉 **G:** À, thế cậu ấy có muốn thử điều gì mới không?

B: Well, (25) he's meeting his friends at the park tonight to .

👉 **B:** Ủ thì, (25) tối nay cậu ấy sẽ gặp bạn bè ở công viên để trượt ván.

G: Great!

👉 **G:** Tuyệt vời!